

Số: 67 /CKDK-TCKT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2018

V/v: Giải trình báo cáo tài chính quý IV năm 2017

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;

b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;

c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;

d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý IV năm 2017 (kỳ công bố) so với Quý IV năm 2016 như sau:



MÃ	CHỈ TIÊU	QUÝ IV NĂM 2017	QUÝ IV NĂM 2016	THAY ĐỔI % GIỮA QUÝ IV/2017 và QUÝ IV/2016
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG			15%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	4,412,812,465	666,468,360	562%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	-	0%
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	8,511,116,903	6,637,188,083	28%
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	218,345,502	(448,296,346)	100%
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro	-	-	0%
1.6	Doanh thu môi giới chứng khoán	6,711,323,872	3,659,432,077	83%
1.7	Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	31,308,091	-	100%
1.8	Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	2,133,642,206	2,161,113,818	-1%
1.9	Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán	100,000,000	-	100%
1.10	Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	2,551,931,819	7,037,750,000	-64%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	1,689,561,624	3,235,429,317	-48%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	782,277,192	1,118,047,368	-30%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	-	1,600,602	0%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	782,277,192	1,116,446,766	-30%
2.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên	-	-	0%
2.4	Doanh thu khác về đầu tư	-	-	0%
3	TỔNG DOANH THU	27,142,319,674	24,067,132,677	13%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	13,044,738,101	14,188,571,695	-8%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	16,130,628	-	100%
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG	-	-	0%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	7,266,359,045	8,560,460,203	-15%
8	TỔNG CHI PHÍ	20,327,227,774	22,749,031,898	-11%
9	Lợi nhuận khác	-	-	0%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6,815,091,900	1,318,100,779	417%
11	Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	0%
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6,815,091,900	1,318,100,779	417%

Lợi nhuận sau thuế Quý IV năm 2017 tăng 417% so với cùng kỳ năm 2016 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý IV năm 2017, công ty đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động kinh doanh để đạt được mức doanh thu cao, hoàn thành kế hoạch năm. Cụ thể là: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ tăng 562%; Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 28%; Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) tăng 100%; Doanh thu môi giới chứng khoán tăng 83%; Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán tăng 100%; Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán tăng 100%. Bên cạnh các hoạt động tăng trưởng doanh thu vẫn có những hoạt động kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Doanh thu tư vấn giảm 64%; Thu nhập hoạt động khác giảm 48%; Doanh thu, dự thu cổ tức lãi tiền gửi không cố định giảm 30%; Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán giảm 1%; Tuy nhiên, những hoạt động kinh doanh có doanh thu tăng so với cùng kỳ năm ngoái chiếm tỷ lệ cao và có mức tăng cao nên tổng doanh thu toàn công ty tăng 13% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý IV năm 2017, do công ty thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí, quản lý chặt các khoản chi do đó tổng chi phí của công ty có giảm so với cùng kỳ năm ngoái là 11%.


Do doanh thu tăng 13% và chi phí giảm 11% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý IV năm 2017 của công ty tăng 417% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý IV năm 2017 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT, TCKT.


PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Xuân Hương

